

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC TRỌNG
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 216/2023/HS-ST

Ngày: 07/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Vương

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Ya Thuyên

2/ Bà Phạm Thị Hạnh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Non - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 195/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 257/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chung Hòa M**, sinh năm 1990. Nơi sinh: Đồng Nai; nơi cư trú: 153A thôn K, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: phật giáo. Con ông **Chung Nhật Q**, sinh năm 1955 và bà **Vi Thị H**, sinh năm 1956; Bị cáo có vợ là **Lê Thị N**, sinh năm 1993 (đã ly hôn) và có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không.

(Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa)

*** Người bị hại:** Bà **Ngô Thị L**, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Vợ chồng ông **Trần Văn C**, bà **Hoàng Thị L1**, sinh năm 1982. Nơi cư trú: thôn Q, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

*** Người làm chứng:** Ông **Bùi Văn C1**, sinh năm 1976. Nơi cư trú: thôn K, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thiếu tiền tiêu xài nên **Chung Hòa M** nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Thực hiện ý định đó, vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 29/3/2023, **M** đi bộ xung quanh thôn tìm tài sản để lấy trộm. Khi **M** đi đến nhà bà **Ngô Thị L**, ở thôn K, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thì thấy trong nhà điện tắt, cổng khóa nên **M** đã leo qua hàng rào để đi vào

khu vực kho của nhà bà L. Tại đây, M bê 02 bao lưới màu đỏ đựng củ hoa lay ơn giống mới màu đỏ có khối lượng 51 kg đem ra để bên ngoài hàng rào của nhà bà L. Sau đó, M gọi điện cho ông Trần Văn C nói là “có người nợ tiền phân nên trả bằng củ bông lay ơn” và hỏi ông C mua hay không. Ông C đồng ý mua và nói M đưa xuống nhà cho vợ là Hoàng Thị L1. Tiếp đó, M nói ông Bùi Văn C1 chở M xuống thị trấn L. Ông C1 điều khiển xe mô tô chở M đi, khi đi đến nhà bà L, M nói ông C1 là M lấy nợ được 02 bao hoa giống và nói ông C1 chở đi cùng. Ông C1 chở M đến nhà bà Hoàng Thị L1 bán 2 bao củ hoa được 1.050.000đ rồi M tiêu xài cá nhân hết.

Bản kết luận định giá tài sản số 78/HĐĐG ngày 17/4/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đ xác định 51 kg củ hoa lay ơn giống mới màu đỏ trị giá 8.160.000đ (Tám triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã thu giữ: một USB có 02 clip ghi lại hình ảnh Chung Hòa M bê 02 bao củ hoa tại nhà bà Ngô Thị L, được kèm theo hồ sơ vụ án; tạm giữ và trả lại 51kg củ hoa lay ơn giống mới màu đỏ cho bà Ngô Thị L.

Tại bản cáo trạng số 188/CT-VKS ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng đã truy tố bị cáo Chung Hòa M về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo M từ 06 - 09 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự đề nghị giải quyết theo quy định của pháp pháp luật.

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa: bị cáo thừa nhận toàn bộ các lời khai của mình tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi phạm tội của mình đã thực hiện và xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: tại phiên tòa người bị hại là bà Ngô Thị L, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là vợ chồng ông Trần Văn C, bà Hoàng Thị L1, người làm chứng là ông Bùi Văn C1 vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Quá trình điều tra bà Ngô Thị L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm, vợ chồng ông Trần Văn C, bà Hoàng Thị L1 không có yêu cầu gì về vấn đề dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng nêu trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Ngô Thị L, vợ chồng ông Trần Văn C, bà Hoàng Thị L1 và ông Bùi Văn C1 là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ quyền hạn quy định và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan

tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đều hợp pháp. Các tài liệu chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đều đảm bảo trình tự thủ tục theo quy định, có giá trị pháp lý và được công nhận.

[3] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo **Chung Hòa M** khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 29/3/2023 lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản, **Chung Hòa M** đã lén lút leo qua hàng rào vào kho của nhà bà **Ngô Thị L** chiếm đoạt 02 bao lưới màu đỏ đựng củ hoa lay ơn giống mới có khối lượng 51kg sau đó đem bán cho vợ chồng ông **Trần Văn C**, bà **Hoàng Thị L1** được 1.050.000đồng và đã tiêu xài cho mục đích cá nhân. Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt được định giá có giá trị 8.160.000đồng. Hành vi phạm tội của **Chung Hòa M** đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện: Bị cáo **Chung Hòa M** nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[5] Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhưng do lười lao động để có tiền tiêu xài cho mục đích cá nhân bị cáo đã chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác. Do vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo để răn đe và làm gương cho người khác. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ những phân tích, nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện rèn luyện, cải tạo mình trở thành một công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự: Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 02 bao củ giống hoa lay ơn màu đỏ trọng lượng 51kg Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là bà **Ngô Thị L**, bà **L** đã nhận lại tài sản và nay không có ý kiến yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 USB chứa đựng 02 clip ghi lại hình ảnh **Chung Hòa M** phạm tội tại nhà bà **Ngô Thị L**, đây là tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần lưu hồ sơ giải quyết vụ án là phù hợp.

[7] Đối với ông **Trần Văn C**, bà **Hoàng Thị L1** là người mua tài sản của bị cáo **M** chiếm đoạt, khi mua không biết tài sản do **M** phạm tội mà có, còn **Bùi Văn C1** là người dùng mô tô chở **Chung Hòa M** đi tiêu thụ, khi chở **C1** không biết tài sản do **M** trộm cắp mà có và ngay sáng hôm sau khi biết nhà bà **L** bị trộm đã tích cực thông báo sự việc giúp việc điều tra được thuận lợi, nhanh chóng nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự của vợ chồng ông **C**, bà **L1** cũng như đối tượng **Trần Văn C2** là phù hợp, đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo **Chung Hòa M** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng Điều 38; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Chung Hòa M 06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo **Chung Hòa M** phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo; riêng người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh
- Sở tư pháp tỉnh
- VKS huyện, Công an huyện
- Chi cục THADS huyện
- Bị cáo
- Người bị hại dân sự
- Bộ phận thi hành án phạt tù
- Lưu HS, AV

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Đăng Vương